

Số: /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1220/QĐ-LĐTBXH, ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-LĐTBXH, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành

chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục thủ tục hành chính mới, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC, VX;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC^(N).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hải Hòa

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM, TIỀN LƯƠNG, BẢO HIỂM XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI (06 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (03 TTHC)							
LĨNH VỰC VIỆC LÀM (03 TTHC)							
1	Hỗ trợ bằng tiền mặt cho người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	- 10 ngày làm việc đối với danh sách người lao động đúng, đủ thông tin. - 20 ngày làm việc đối với danh sách người lao động điều chỉnh thông tin	Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Hỗ trợ bằng tiền mặt cho người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	10 ngày làm việc	Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	
3	Giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19	12 tháng, kể từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022	Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Luật Việc làm; - Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (03 TTHC)

LĨNH VỰC VIỆC LÀM (03 TTHC)

1	Hỗ trợ bằng tiền mặt cho người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	- 10 ngày làm việc đối với danh sách người lao động đúng, đủ thông tin. - 20 ngày làm việc đối với danh sách người lao	Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	
---	---	---	-----------------------------------	--	-------	---	--

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		động điều chỉnh thông tin					
2	Hỗ trợ bằng tiền mặt cho người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	10 ngày làm việc	Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	
3	Giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19	12 tháng, kể từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022	Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Luật Việc làm; - Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (07 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI (01 TTHC)							
1	Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử lậ)	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp;	Không	- Luật Bảo hiểm xã hội; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng	Nội dung sửa đổi, bổ sung: Yêu cầu, điều kiện thực hiện và căn cứ pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tuất do đại dịch COVID-19			<ul style="list-style-type: none"> - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. 		<p>Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p> <p>- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p>	lý.
II. LĨNH VỰC VIỆC LÀM (04 TTHC)							
1	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19	05 ngày làm việc. Trong đó: + Sở Lao động - TBXH: 02 ngày làm việc; + UBND tỉnh: 03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 	Nội dung sửa đổi, bổ sung: Tên TTHC, thành phần hồ sơ và căn cứ pháp lý.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	
2	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19	09 ngày làm việc Trong đó: + Cơ quan Bảo hiểm xã hội: 02 ngày làm việc; + Sở Lao động – TBXH: 07 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Bộ luật Lao động; - Luật Việc làm; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Nội dung sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và căn cứ pháp lý.
3	Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	09 ngày làm việc. Trong đó: + UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; + Chi Cục thuế: 02 ngày làm việc + UBND cấp huyện: 02 ngày làm việc + UBND tỉnh: 02 ngày làm việc	- UBND cấp xã. - Chi Cục thuế. -UBND cấp huyện - UBND tỉnh.	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Nội dung sửa đổi, bổ sung: Tên TTHC, trình tự thực hiện, đối tượng thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu, điều kiện thực hiện và căn cứ pháp lý.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID-19	09 ngày làm việc. Trong đó: + Cơ quan bảo hiểm xã hội: 02 ngày làm việc; + Ngân hàng Chính sách xã hội: 07 ngày làm việc.	- Cơ quan bảo hiểm xã hội - Ngân hàng Chính sách xã hội	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Bộ luật Lao động; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Nội dung sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện thực hiện, mẫu đơn, mẫu tờ khai và căn cứ pháp lý.
III. LĨNH VỰC TIỀN LƯƠNG (02 TTHC)							
1	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	06 ngày làm việc. Trong đó: + Cơ quan Bảo hiểm xã hội: 02 ngày làm việc; + UBND cấp huyện: 02 ngày làm việc; + UBND tỉnh: 02 ngày làm việc.	- Cơ quan Bảo hiểm xã hội. - UBND cấp huyện. - UBND tỉnh.	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Bộ luật Lao động; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Nội dung sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, đối tượng thực hiện, yêu cầu, điều kiện thực hiện và căn cứ pháp lý.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID-19	06 ngày làm việc. Trong đó: + Cơ quan Bảo hiểm xã hội: 02 ngày làm việc; + UBND cấp huyện: 02 ngày làm việc; + UBND tỉnh: 02 ngày làm việc.	- Cơ quan Bảo hiểm xã hội. - UBND cấp huyện. - UBND tỉnh.	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không	- Bộ luật Lao động; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Nội dung sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, đối tượng thực hiện, yêu cầu, điều kiện và căn cứ pháp lý.

Tổng số danh mục TTHC công bố:

13 TTHC

Trong đó:

- Công bố mới:

06 TTHC

- Sửa đổi, bổ sung:

07 TTHC

Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4:

13 TTHC

Phụ lục 2**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM, TIỀN LƯƠNG, BẢO HIỂM XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)***A. QUY TRÌNH CẤP TỈNH (10 TTHC)****I. LĨNH VỰC VIỆC LÀM (07 TTHC)****Quy trình số: 01****Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp”**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người/cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Trong thời gian từ ngày Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg) có hiệu lực thi hành đến hết ngày 20 tháng 10 năm 2021, cơ quan bảo hiểm xã hội lập danh sách người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg) gửi người sử dụng lao động và công khai thông tin danh sách người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ trên trang thông tin điện tử của cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Người sử dụng lao động; - Người lao động; 	
Bước 2	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách do cơ quan bảo hiểm xã hội gửi đến, người sử dụng lao động công khai danh sách người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ để người lao động biết, đối chiếu, bổ sung thông tin (nếu có); lập và gửi danh sách người lao động có thông tin đúng, đủ và người lao động tự nguyện không nhận hỗ trợ (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg) đến cơ quan bảo hiểm xã hội hoặc danh sách thông tin của người lao động cần điều chỉnh (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg, nếu có), gửi đến cơ quan bảo hiểm xã hội, kèm theo hồ sơ chứng minh thông tin điều chỉnh theo quy định pháp luật, chậm nhất đến hết ngày 10 tháng 11 năm 2021</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh. 	(40 giờ) 05 ngày

<p>Bước 3</p>	<p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách người lao động đúng, đủ thông tin và trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được danh sách người lao động điều chỉnh thông tin do người sử dụng lao động gửi đến, cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả tiền hỗ trợ cho người lao động. Khuyến khích chi trả thông qua tài khoản ngân hàng của người lao động.</p> <p>Trường hợp không chi trả hỗ trợ, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>		<p>(80 giờ) 10 ngày hoặc (160 giờ) 20 ngày</p>
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC</p>			<p>(80 giờ) 10 ngày hoặc (160 giờ) 20 ngày làm việc</p>

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người lao động đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội nơi người lao động có nhu cầu nhận hỗ trợ (theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg), thời hạn nộp đề nghị hỗ trợ chậm nhất đến hết ngày 20 tháng 12 năm 2021.		
Bước 2	<p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị hỗ trợ của người lao động, cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả tiền hỗ trợ cho người lao động, thời gian hoàn thành chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2021. Khuyến khích chi trả thông qua tài khoản ngân hàng của người lao động.</p> <p>Trường hợp không chi trả hỗ trợ, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Người lao động; - Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh 	80 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(80 giờ làm việc) 10 ngày làm việc

Quy trình giải quyết TTHC: “Giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đối tượng giảm đóng gửi cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đơn vị đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp bản sao văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc đơn vị sự nghiệp công được phân loại tự chủ tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Người sử dụng lao động; - Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh 	Từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022
Bước 2	Hàng tháng, trong thời gian từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022, cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện giảm mức đóng bằng 0% quỹ tiền lương tháng của những người lao động thuộc đối tượng đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp thuộc trách nhiệm của người sử dụng lao động.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
I.	Bảo hiểm xã hội huyện (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 1	Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm thất nghiệp của người lao động và gửi doanh nghiệp	Cơ quan Bảo hiểm xã hội	16 giờ làm việc
II.	Sở Lao động – TBXH (07 ngày làm việc (56 giờ))		
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tiếp nhận hồ sơ của Sở Lao động- TBXH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ làm việc
Bước 3	Nhận hồ sơ và giải quyết (tiếp nhận và phân công công chức xem xét, giải quyết)	Lãnh đạo Phòng Giáo dục nghề nghiệp	08 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Giáo dục nghề nghiệp	24 giờ làm việc
Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Giáo dục nghề nghiệp	08 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở	08 giờ làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, ký số, đóng dấu, chuyển kết quả	Công chức tiếp nhận hồ sơ của Sở Lao động- TBXH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(72 giờ làm việc) 09 ngày làm việc

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
I	Sở Lao động – TBXH (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tiếp nhận hồ sơ của Sở Lao động- TBXH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ làm việc
Bước 2	Nhận hồ sơ và giải quyết (tiếp nhận và phân công công chức xem xét, giải quyết)	Lãnh đạo Phòng Lao động - Việc làm	02 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Lao động - Việc làm	04 giờ làm việc
Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Lao động - Việc làm	02 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	04 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, ký số, đóng dấu, chuyển hồ sơ, kết quả liên thông trình UBND tỉnh Cao Bằng (bản điện tử và bản giấy)	Bộ phận văn thư Sở	02 giờ làm việc
II	Ủy ban nhân dân tỉnh (03 ngày làm việc (24 giờ))		
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công Chuyên viên xử lý.	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	06 giờ làm việc
Bước 8	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	16 giờ làm việc
Bước 9	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Sở Lao động - TBXH	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(40 giờ làm việc) 05 ngày làm việc

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
I.	Ủy ban nhân dân cấp xã (03 ngày làm việc (24 giờ))		
Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ; tổng hợp, báo cáo Chi Cục thuế và trình Chủ tịch UBND cấp xã	Công chức cấp xã	16 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã xác nhận về việc tạm ngừng kinh doanh của các hộ kinh doanh	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ làm việc
Bước 4	Vào sổ văn bản, ký số, đóng dấu, chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Chi Cục thuế (bản điện tử và bản giấy)	Bộ phận Văn thư Ủy ban nhân dân cấp xã	02 giờ làm việc
II	Chi Cục thuế (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 5	Chi Cục thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình UBND huyện, thành phố tổng hợp	Chi Cục thuế	16 giờ làm việc
III	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 6	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kết quả do Chi Cục thuế thẩm định và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 7	Nhận hồ sơ và giải quyết (tiếp nhận và phân công công chức xem xét, giải quyết)	Lãnh đạo Phòng Lao động- TBXH	02 giờ làm việc
Bước 8	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Lao động- TBXH	04 giờ làm việc
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Lao động- TBXH	02 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	04 giờ làm việc

Bước 11	Vào sổ văn bản, ký số, đóng dấu, chuyển hồ sơ, kết quả liên thông trình UBND tỉnh Cao Bằng (bản điện tử và bản giấy)	Bộ phận Văn thư Ủy ban nhân dân cấp huyện	02 giờ làm việc
IV.	Ủy ban nhân dân tỉnh (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 12	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh đề Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công Chuyên viên xử lý.	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	06 giờ làm việc
Bước 13	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	08 giờ làm việc
Bước 14	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Ủy ban nhân dân huyện đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(72 giờ làm việc) 09 ngày làm việc

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
I.	Bảo hiểm xã hội huyện (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 1	Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và gửi doanh nghiệp	Cơ quan Bảo hiểm xã hội	16 giờ làm việc
II.	Ngân hàng Chính sách xã hội (07 ngày làm việc (56 giờ))		
Bước 2	Ngân hàng Chính sách xã hội phê duyệt cho vay. Trường hợp không cho vay thì thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do đến người sử dụng lao động.	Ngân hàng Chính sách xã hội	32 giờ làm việc
Bước 3	kể từ ngày nhận tái cấp vốn, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện giải ngân đến người sử dụng lao động.	Ngân hàng Chính sách xã hội	24 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(72 giờ làm việc) 09 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI (01 TTHC)

Quy trình số: 08

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất do đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trong thời gian từ ngày Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg) có hiệu lực thi hành đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022, người sử dụng lao động gửi văn bản đề nghị (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg) đến cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm xã hội, đồng thời gửi 01 bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, giám sát.	<ul style="list-style-type: none"> - Người sử dụng lao động - Cơ quan Bảo hiểm xã hội 	40 giờ
Bước 2	Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của người sử dụng lao động, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm xem xét, giải quyết tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất. Trường hợp không giải quyết thì cơ quan bảo hiểm xã hội trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(40 giờ làm việc) 05 ngày làm việc

III. LĨNH VỰC TIỀN LƯƠNG (02 TTHC)

Quy trình số: 09

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
I.	Bảo hiểm xã hội huyện (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 1	Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và gửi doanh nghiệp	Cơ quan Bảo hiểm xã hội	16 giờ làm việc
II.	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 3	Nhận hồ sơ và giải quyết (tiếp nhận và phân công công chức xem xét, giải quyết)	Lãnh đạo Phòng Lao động- TBXH	02 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Lao động- TBXH	04 giờ làm việc
Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Lao động- TBXH	02 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	04 giờ làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, ký số, đóng dấu, chuyển hồ sơ, kết quả liên thông trình UBND tỉnh Cao Bằng (bản điện tử và bản giấy)	Bộ phận Văn thư Ủy ban nhân dân cấp huyện	02 giờ làm việc
III.	Ủy ban nhân dân tỉnh (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 8	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công Chuyên viên xử lý.	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	06 giờ làm việc
Bước 9	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	08 giờ làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Ủy ban nhân dân huyện đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(48 giờ làm việc) 06 ngày làm việc

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
I.	Bảo hiểm xã hội huyện (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 1	Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và gửi doanh nghiệp	Cơ quan Bảo hiểm xã hội	16 giờ làm việc
II.	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 3	Nhận hồ sơ và giải quyết (tiếp nhận và phân công công chức xem xét, giải quyết)	Lãnh đạo Phòng Lao động- TBXH	02 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Lao động- TBXH	04 giờ làm việc
Bước 5	Hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Lao động- TBXH	02 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	04 giờ làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, ký số, đóng dấu, chuyển hồ sơ, kết quả liên thông trình UBND tỉnh Cao Bằng (bản điện tử và bản giấy)	Bộ phận Văn thư Ủy ban nhân dân cấp huyện	02 giờ làm việc
III.	Ủy ban nhân dân tỉnh (02 ngày làm việc (16 giờ))		
Bước 8	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công Chuyên viên xử lý.	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	06 giờ làm việc
Bước 9	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	08 giờ làm việc
Bước 10	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Ủy ban nhân dân huyện đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(48 giờ làm việc) 06 ngày làm việc

B. QUY TRÌNH CẤP HUYỆN (03 TTHC)**I. LĨNH VỰC VIỆC LÀM (03 TTHC)**

Quy trình số: 01

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người/cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Trong thời gian từ ngày Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg) có hiệu lực thi hành đến hết ngày 20 tháng 10 năm 2021, cơ quan bảo hiểm xã hội lập danh sách người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg) gửi người sử dụng lao động và công khai thông tin danh sách người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ trên trang thông tin điện tử của cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh.</p>		
Bước 2	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách do cơ quan bảo hiểm xã hội gửi đến, người sử dụng lao động công khai danh sách người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ để người lao động biết, đối chiếu, bổ sung thông tin (nếu có); lập và gửi danh sách người lao động có thông tin đúng, đủ và người lao động tự nguyện không nhận hỗ trợ (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg) đến cơ quan bảo hiểm xã hội hoặc danh sách thông tin của người lao động cần điều chỉnh (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg, nếu có), gửi đến cơ quan bảo hiểm xã hội, kèm theo hồ sơ chứng minh thông tin điều chỉnh theo quy định pháp luật, chậm nhất đến hết ngày 10 tháng 11 năm 2021</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Người sử dụng lao động; - Người lao động; - Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện. 	(40 giờ) 05 ngày

<p>Bước 3</p>	<p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách người lao động đúng, đủ thông tin và trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được danh sách người lao động điều chỉnh thông tin do người sử dụng lao động gửi đến, cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả tiền hỗ trợ cho người lao động. Khuyến khích chi trả thông qua tài khoản ngân hàng của người lao động.</p> <p>Trường hợp không chi trả hỗ trợ, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>		<p>(80 giờ) 10 ngày hoặc (160 giờ) 20 ngày</p>
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC</p>			<p>(80 giờ) 10 ngày hoặc (160 giờ) 20 ngày làm việc</p>

Quy trình giải quyết TTHC: “Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người lao động đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội nơi người lao động có nhu cầu nhận hỗ trợ (theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg), thời hạn nộp đề nghị hỗ trợ chậm nhất đến hết ngày 20 tháng 12 năm 2021.		
Bước 2	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị hỗ trợ của người lao động, cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả tiền hỗ trợ cho người lao động, thời gian hoàn thành chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2021. Khuyến khích chi trả thông qua tài khoản ngân hàng của người lao động. Trường hợp không chi trả hỗ trợ, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do	<p style="text-align: center;">- Người lao động; - Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện</p>	80 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			(80 giờ làm việc) 10 ngày làm việc

Quy trình giải quyết TTHC: “Giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đối tượng giảm đóng gửi cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đơn vị đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp bản sao văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc đơn vị sự nghiệp công được phân loại tự chủ tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Người sử dụng lao động; - Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện 	<p>Từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022</p>
Bước 2	Hàng tháng, trong thời gian từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022, cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện giảm mức đóng bằng 0% quỹ tiền lương tháng của những người lao động thuộc đối tượng đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp thuộc trách nhiệm của người sử dụng lao động.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022